

Số: 41/2019/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc “Yêu cầu C nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Hoàng Thành C** - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

+ Chị **Trần Thị L** - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 23/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 15/4/2013 cho anh Hoàng Thành C và chị Trần Thị L, cùng lời trình bày của các bên có đủ cơ sở xác nhận quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị L là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; bản tự khai của anh C, chị L ngày 03/5/2019 và Biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 03/6/2019, anh C và chị L cùng xác định, sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh, cãi nhau không thể hòa giải được. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm sống bất đồng, hiện anh C và chị L đã sống ly thân và không còn

quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh C chị L thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh C, chị L là sự tự nguyện của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh C và chị L có một người con chung là cháu Hoàng Duy C - sinh ngày 23/11/2013. Hai bên thỏa thuận, giao cháu Hoàng Duy C - sinh ngày 23/11/2013 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Cương đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, anh Hoàng Thành C không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về Tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Thành C và chị Trần Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Duy C - sinh ngày 23/11/2013 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, anh Hoàng Thành C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hoàng Thành C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002295, ngày 04/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. ĐBP;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường Nam Thanh, TP. ĐBP;
- Văn phòng;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự;

Nguyễn Thị Bằng